TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ G** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/2022/QĐDS-ST
Ngày 17 - 06 - 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ G

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Bà Huỳnh Thị Thùy Linh**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: **Ông Trần Quốc Sang -** Thư ký Tòa án nhân dân thành phố G.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G tham gia phiên họp: **Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung -** Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thánh phố G, tỉnh Kiên Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2022/TLST-VDS ngày 09 tháng 05 năm 2022 về yêu cầu Thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2022/QĐPH-ST ngày 08 tháng 06 năm 2022.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: **Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1984 (Có mặt)**

Địa chỉ: Số A3 Lô 15 đường T1, khu phố G1, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu đề ngày 03/04/2022 và bản tự khai của người yêu cầu ông Nguyễn Minh T trình bày: Tôi và vợ tôi là Phan Thị Thúy H kết hôn vào năm 2009 và được Ủy ban nhân dân phường V cấp giấy chứng nhận kết hôn số 01 ngày 27/7/2009. Sau khi kết hôn vợ chồng về sinh sống tại địa chỉ A3 Lô 15 đường T1, khu phố G1, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang và có 01 người con chung tên Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 22/02/2012. Đến năm 2017 thì vợ tôi bỏ nhà đi khỏi địa phương đến nay không có tin tức gì, hiện nay tôi cũng không biết vợ tôi là Phan Thị Thúy H đang sinh sống ở đâu. Nay tôi yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Phan Thị Thúy H để tôi làm thủ tục ly hôn đúng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, thư ký phiên họp, đương sự đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết nội dung vụ việc dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 64 Bộ luật dân sự. Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Minh T về việc Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Phan Thị Thúy H, sinh năm 1990, nơi cư trú cuối cùng: Số A3 Lô 15 đường T1, khu phố G1, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang. Về biện pháp quản lý tài sản do anh T không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự; đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố G nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Người yêu cầu anh Nguyễn Minh T yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Phan Thị Thúy H. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 381 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì anh T là chồng của chị H được quyền yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Phan Thị Thúy H và yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố G theo quy định tại khoản 2 Điều 27; khoản 2 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ việc: Anh Nguyễn Minh T yêu cầu Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Phan Thị Thúy H, sinh năm 1990, nơi cư trú cuối cùng: Số A3 Lô 15 đường T1, khu phố G1, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Từ những chứng cứ do người yêu cầu cung cấp cũng như Tòa án thu thập cho thấy, chị Phan Thị Thúy H có đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại địa chỉ tại địa chỉ A3 Lô 15 đường T1, khu phố G1, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang nhưng đã hiện nay chị H không còn sinh sống tại đây. Theo xác nhận của Công an phường Q ngày 13/05/2022 thì chị H không còn ở tại địa chỉ này từ hơn 05 năm đến nay, không rõ đã đi đâu và hiện nay không biết chị H đang sinh sống ở đâu và làm gì. Tại đơn yêu cầu và tại phiên họp anh Nguyễn Văn T xác định không tìm được nơi sinh sống của chị H nên anh T có yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú của chị H để làm thủ tục xin ly hôn theo quy định là chính đáng. Chị H đã vắng mặt tại nơi cư trú trên sáu tháng liền, anh T là chồng của chị H nên có quyền yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú. Căn cứ quy định tại Điều 64 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân thành phố G có đủ cơ sở để thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với chị H. Về biện pháp quản lý tài sản do anh T không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[3] Xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Về chi phí đăng đăng báo hàng ngày của Trung ương trong ba số liên tiếp và phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam: Anh Nguyễn Minh T phải chịu số tiền là 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*, anh Nguyễn Minh T đã nộp xong.

Về lệ phí việc dân sự: Anh Nguyễn Minh T phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 27; khoản 2 Điều 35; Điều 361; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 381 và Điều 383 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ Điều 64 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Nguyễn Minh T.

Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Phan Thị Thúy H, sinh năm 1990, nơi cư trú cuối cùng: Số A3 Lô 15 đường T1, khu phố G1, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Thông báo tìm kiếm bà H được đăng trên báo hàng ngày của Trung Ương trong ba số liên tiếp và phát sóng trên Đài phát thanh hoặc Đài truyền hình của Trung Ương ba lần trong ba ngày liên tiếp.

2. Về lệ phí việc dân sự: Anh Nguyễn Minh T phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Anh T được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002203 ngày 08/04/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, không phải nộp thêm.

3. Người yêu cầu có quyền các kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân thành phố G có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND TP.Rạch Giá
- CQTHA TP.Rạch Giá
- Người yêu cầu
- UBND phường Vĩnh Bảo
- Lưu

(Đã ký)

Huỳnh Thị Thùy Linh